



Số: 11 /GT.PVCL.19

Sóc Trăng, ngày 22 tháng 01 năm 2020

V/v Giải trình LNST thu nhập doanh nghiệp tại
Báo cáo KQHĐKD của Quý 4/2019 tăng trên
10% so với báo cáo Quý 4/2018

**Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH**

Tên đơn vị: Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long

Trụ sở chính: Số 2, Lô KTM 06, đường số 6, Khu đô thị 5A, phường 4, TP Sóc Trăng

Điện thoại: (0299) 3627999 Fax: (0299) 3626888

Mã chứng khoán: CCL

Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long xin giải trình LNST thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo KQHĐKD của Quý 4/2019 tăng trên 10% so với báo cáo Quý 4/2018 như sau:

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG
QUÝ 4/2019**

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Quý 4		Lũy kế		Chênh lệch	
	Năm 2019	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2018	Q4/2019 /Q4/2018	N2019 /N2018
Doanh thu thuần	63.864.568.552	65.958.801.938	255.566.089.019	170.342.158.363	-3,18%	50,03%
Giá vốn hàng bán	55.385.146.607	42.839.731.047	194.270.354.241	117.166.876.562	29,28%	65,81%
Lợi nhuận gộp	8.479.421.945	23.119.070.891	61.295.734.778	53.175.281.801	-63,32%	15,27%
Doanh thu hoạt động tài chính	1.029.150.811	927.430.175	3.912.912.783	2.026.755.375	10,97%	93,06%
Chi phí tài chính	4.132.096.014	7.251.018.726	12.423.672.436	9.829.355.382	-43,01%	26,39%
Chi phí bán hàng	74.962.123	43.392.453	282.757.187	270.068.290	72,75%	4,70%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.638.259.228	1.932.040.055	6.885.387.673	5.673.076.164	36,55%	21,37%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	2.663.255.391	14.820.049.832	45.616.830.265	39.429.537.340	-82,03%	15,69%
Lợi nhuận khác	(5.933.116)	20.377.451	(148.758.507)	(107.190.634)	-129,12%	38,78%
Tổng lợi nhuận trước thuế	2.657.322.275	14.840.427.283	45.468.071.758	39.322.346.706	-82,09%	15,63%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	(5.539.788.589)	(1.792.891.267)	2.845.096.224	3.160.585.487	208,99%	-9,98%
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	6.278.269.829	4.768.902.166	6.278.269.829	4.737.322.913	31,65%	32,53%
Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN	1.918.841.035	11.864.416.384	36.344.705.705	31.424.438.306	-83,83%	15,66%

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
QUÝ 4/2019

Chỉ tiêu	Quý 4		Lũy kế		Chênh lệch	
	Năm 2019	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2018	Q4/2019 /Q4/2018	N2019 /N2018
Doanh thu thuần	192.728.944.546	109.412.163.118	528.775.446.793	329.942.742.047	76,15%	60,26%
Giá vốn hàng bán	178.933.350.317	85.595.645.444	456.690.749.281	274.349.471.652	109,04%	66,46%
Lợi nhuận gộp	13.795.594.229	23.816.517.674	72.084.697.512	55.593.270.395	-42,08%	29,66%
Doanh thu hoạt động tài chính	1.029.305.534	927.654.900	3.913.428.009	2.027.019.642	10,96%	93,06%
Chi phí tài chính	5.241.453.795	7.780.139.878	16.253.236.573	10.904.227.993	-32,63%	49,05%
Chi phí bán hàng	85.366.930	43.392.453	324.376.415	270.068.290	96,73%	20,11%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.763.686.169	2.061.933.205	7.391.070.769	6.215.367.445	34,03%	18,92%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	6.734.392.869	14.858.707.038	52.029.441.764	40.230.626.309	-54,68%	29,33%
Lợi nhuận khác	(5.933.116)	20.377.451	(148.758.507)	(107.190.634)	-129,12%	38,78%
Tổng lợi nhuận trước thuế	6.728.459.753	14.879.084.489	51.880.683.257	40.123.435.675	-54,78%	29,30%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	(4.983.424.952)	(1.792.891.267)	3.401.459.861	3.160.585.487	177,95%	7,62%
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	6.278.269.829	4.768.902.166	6.278.269.829	4.737.322.913	31,65%	32,53%
Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN	5.433.614.876	11.903.073.590	42.200.953.567	32.225.527.275	-54,35%	30,96%

Nguyên nhân:

Doanh thu quý 4/2019 tại báo cáo riêng kết quả hoạt động kinh doanh riêng đạt 63.86 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 1,92 tỷ đồng giảm lần lượt là 3,18% và 83,83 % so với quý 3/2018. Doanh thu quý 3/2019 tại báo cáo kết quả hợp nhất hoạt động kinh doanh đạt 192 tỷ đồng tăng so với doanh thu hợp nhất năm 2018 là 76,15% và lợi nhuận sau thuế 5.43 tỷ đồng giảm so với lợi nhuận hợp nhất năm 2018 là 54,35%. Doanh thu hợp nhất quý 4/2019 tăng so với quý 4/2018 là do cuối năm Công ty Thủy Sản Đại Phú Xuân bán hàng tốt, bán được các lô đất đã mua. Tuy nhiên, lợi nhuận giảm là do cuối năm công ty có tính lại các chi phí thu nhập hoãn lại thực hiện trong các năm trước, giá vốn hàng bán tăng do công ty đưa vào xây dựng các mẫu nhà mới kiến trúc hiện đại nên giá thành nhà tăng; chi phí quản lý, bán hàng tăng do cuối năm Công ty tăng cường quảng cáo, xúc tiến bán hàng.

Tuy nhiên doanh thu hợp nhất cả năm 2019 là 528,75 tỷ tăng so với doanh thu hợp nhất năm 2018 là 60.26% (doanh thu năm 2018 là 329.94 tỷ). Lợi nhuận hợp nhất công ty năm 2019 đạt 42.2 tỷ đồng tăng 30.96% so với năm 2018.

Công ty đã thực hiện so với kế hoạch năm 2019 về doanh thu đạt 105.75% và lợi nhuận đạt 111,05% là do hoạt động kinh doanh bất động sản tại dự án khu đô thị 5A khởi sắc hơn so với các năm trước. Công ty đã nhiều lần tăng giá bán.

Công ty xin giải trình đến quý Cơ quan.

Trân trọng kính chào.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu HC.

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN
ĐÔ THỊ DẦU KHÍ CỬU LONG



Long Giám Đốc

Nguyễn Triệu Đông